



Phần A. Cơ bản – Củng cố

Câu 1. Khảo sát 50 học sinh về sở thích, có 18 bạn thích đọc truyện và 7 bạn thích vẽ.

- Tính tần số tương đối của các bạn thích đọc truyện.
- Tính tần số tương đối của các bạn thích vẽ.

Câu 2. Tung đồng thời hai đồng xu 30 lần, ghi lại kết quả (SS: hai mặt sấp; SN: một sấp một ngửa; NN: hai mặt ngửa):

SS, NN, SN, SS, SN, SN, NN, NN, SN, SN, NN, SS, SN, SN, SN, SS, SS, SS, SS, SN, SS, SN, SN, NN, SN, NN, SN, NN, SN, SN.

- Lập bảng tần số cho kết quả trên.
- Lập bảng tần số tương đối (làm tròn đến hàng phần mười).

Câu 3. Nhóm máu của 50 người hiến máu được cho trong bảng tần số sau:

Nhóm máu	O	A	B	AB
Số người	18	12	15	5

- Lập bảng tần số tương đối.
- Nhóm máu nào chiếm tỉ lệ lớn nhất?

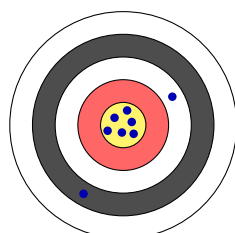
Phần B. Thông hiểu – Vận dụng

Câu 1. Bảng tần số tương đối về loại hình giải trí yêu thích của 80 học sinh bị mờ một ô:

Loại hình	Thể thao	Âm nhạc	Đọc sách	Khác
Tần số tương đối	25%	?	30%	10%

- Tìm tần số tương đối còn thiếu.
- Lập bảng tần số tương ứng.

Câu 2. Một xạ thủ bắn 80 viên đạn, có 60 viên trúng hồng tâm (hình dưới đây).

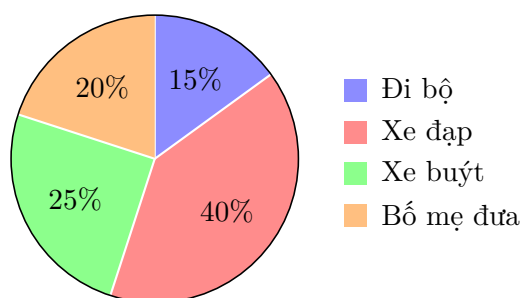


trúng hồng tâm: 60 viên
tổng số: 80 viên

- Ước lượng xác suất xạ thủ bắn trúng hồng tâm.
- Nếu xạ thủ bắn 200 viên, ước lượng số viên trúng hồng tâm.

Câu 3. Biểu đồ dưới đây cho biết tỉ lệ học sinh lớp 9A (40 học sinh) theo phương tiện đến trường (mỗi bạn một phương tiện).

Phương tiện đến trường của lớp 9A



- Phương tiện nào được nhiều học sinh sử dụng nhất?
- Lập bảng tần số cho số học sinh sử dụng mỗi phương tiện.

Câu 4. Kết quả kiểm tra thể lực của học sinh khối 9 được cho trong bảng sau:

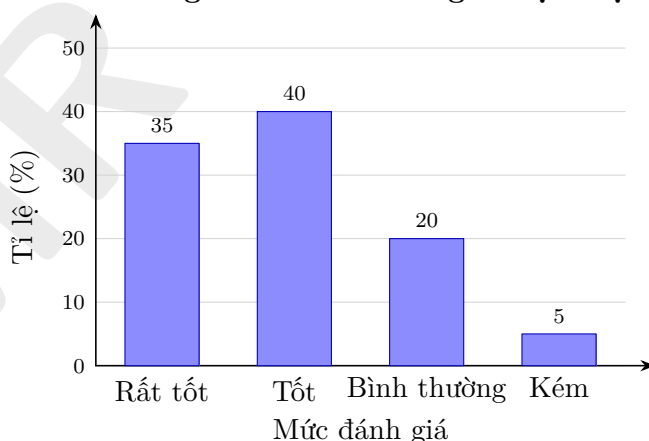
Xếp loại	Tốt	Khá	Đạt	Chưa đạt
Tỉ lệ	30%	45%	20%	5%

- Tính số đo cung của các hình quạt biểu diễn từng xếp loại.
- Vẽ biểu đồ hình quạt tròn biểu diễn bảng trên.

Phần C. Vận dụng thực tiễn

Câu 1. Một công ty khảo sát 300 khách hàng về chất lượng dịch vụ, kết quả cho trong biểu đồ dưới đây.

Đánh giá của khách hàng về dịch vụ

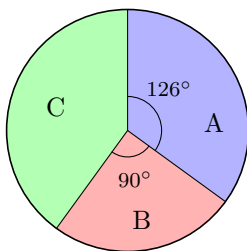


- Có bao nhiêu khách hàng đánh giá “Tốt”? Bao nhiêu khách hàng đánh giá “Kém”?
- Ước lượng xác suất một khách hàng của công ty đánh giá dịch vụ ở mức “Kém”.

Câu 2. Một quán ăn hỏi khách hàng thích món ăn sáng nào (mỗi người được chọn nhiều món) và thu được: 65% chọn phở, 50% chọn bún chả, 40% chọn bánh mì.

- Có thể biểu diễn kết quả trên bằng biểu đồ hình quạt tròn không? Vì sao?
- Biểu diễn kết quả bằng biểu đồ thích hợp.

Câu 3. Một biểu đồ hình quạt tròn biểu diễn ý kiến của 200 người về ba phương án A, B, C. Hình quạt A có số đo cung 126° , hình quạt B có số đo cung 90° (hình dưới đây).



- Tính tần số tương đối của mỗi phương án.
- Có bao nhiêu người chọn mỗi phương án?

Phần D. Dành cho học sinh giỏi

Câu 1. Biểu đồ hình quạt tròn về xếp loại rèn luyện của 60 học sinh bị mờ hai số liệu: Tốt $x\%$, Khá $3x\%$, Đạt 25%, Chưa đạt 15%.

- Tìm x .
- Tính số đo cung của hình quạt “Tốt”, “Khá” và số học sinh mỗi loại.

Câu 2. Gieo một con xúc xắc cân đối 100 lần, kết quả như sau:

Số chấm	1	2	3	4	5	6
Số lần	15	18	16	17	14	20

- Lập bảng tần số tương đối.
- Ước lượng xác suất gieo được mặt có số chấm chẵn.
- Xúc xắc cân đối nhưng các tần số tương đối không bằng nhau. Điều này có mâu thuẫn không? Vì sao?

HẾT